

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2021/DS-ST

Ngày: 18/10/2021

Về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại  
do sức khỏe bị xâm phạm*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Kiều Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Trương Ngon.
2. Bà Nguyễn Thị Nhân.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Ngân -  
cán bộ Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây:* Ông Nguyễn Văn Hiền  
– Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 và 18 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 336/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2020 “V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2021, Thông báo dời phiên tòa số 05/TB-TA ngày 16 tháng 6 năm 2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 25/TB-TA ngày 31 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2021/QĐST- DS ngày 20 tháng 9 năm 2021 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 30/2021/QĐST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đặng Văn D - Sinh năm 1969 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

\* Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn:

Bà Phan Thị U - Sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: khu phố \*, phường \*, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Trúc L - Sinh năm: 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 12 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện ủy quyền của nguyên đơn bà Phan Thị U trình bày:**

Vào khoảng 04 giờ ngày 15/10/2020, ông D đi bộ dắt theo xe đạp trên đường huyện 15, thuộc ấp Thạnh Bình, xã Thạnh Trị, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang thì bị chị L đi xe gắn máy biển số \* kéo theo thùng lôi tự chế hướng thị Trấn Vĩnh Bình đi xã Thạnh Trị, từ phía sau đâm vào ông D. Hậu quả xảy ra, làm ông D bị chấn thương ngay tại chỗ và ông D đã nhập viện điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy ngày 15/10/2020, từ ngày 16/10/2020 thì chuyển sang điều trị tại bệnh viện Chấn thương chỉnh hình đến ngày 24/10/2020 thì xuất viện. Theo giấy xuất viện, ông D phải đi tái khám nhiều lần sau đó. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn được xác định hoàn toàn do lỗi của chị L, chị đã bị xử phạt vi phạm hành chính với lỗi là vượt xe trong trường hợp không được vượt.

Tại buổi họp giải quyết bồi thường trách nhiệm dân sự ngày 23/11/2020, ông D và chị L thống nhất chị L sẽ bồi thường cho ông D 12.000.000 đồng tiền thuốc nhưng chị L bỏ ra về không chịu thỏa thuận, Công an cảnh sát giao thông huyện Gò Công Tây có lập biên bản sự việc.

Do lỗi chị L gây ra nên ông D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây buộc chị Nguyễn Thị Trúc L có nghĩa vụ bồi thường cho ông Đặng Văn D số tiền 24.595.000 đồng, cụ thể như sau:

- Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy, bệnh viện Chấn thương chỉnh hình, bệnh viện Tiền Giang và các lần tái khám là: 10.945.000 đồng.

- Tiền xe đi lại từ nhà đến bệnh viện Chợ Rẫy, từ bệnh viện Chợ Rẫy sang bệnh viện Chấn thương chỉnh hình, từ bệnh viện Chấn thương chỉnh hình về nhà là: 2.300.000 đồng và tiền xe đi tái khám 03 lần là 850.000 đồng.

- Tiền thu nhập bị mất từ ngày 15/10/2020 đến ngày 24/10/2020 là 10 ngày: 2.000.000 đồng (200.000 đồng/ngày). Tiền thu nhập bị mất trong thời gian phục hồi sức khỏe là 5 ngày: 1.000.000 đồng (200.000 đồng/ngày).

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện là 10 ngày: 1.000.000 đồng (100.000 đồng/ngày).

- Chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị 10 ngày là: 1.500.000 đồng (150.000 đồng/ngày).

- Tiền tổn thất về tinh thần: 5.000.000 đồng.

Yêu cầu thực hiện 01 lần.

**\* Tại bản tự khai ngày 04 tháng 01 năm 2021, bản trình bày ý kiến ngày 08/01/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn chị Nguyễn Thị Trúc L trình bày:**

Chị không đồng ý bồi thường theo như yêu cầu của ông D, mà đồng ý bồi thường cho ông D số tiền 12.000.000 đồng theo yêu cầu của ông D tại Công an huyện Gò Công Tây ngày 23/11/2020, vì các lý do sau:

Tại buổi họp ngày 23/11/2021, chị đồng ý bồi thường cho ông D 12.000.000 đồng nhưng chị đề nghị đưa trước 5.000.000 đồng, 7.000.000 đồng còn lại thì 20 ngày sau sẽ đưa đủ, với điều kiện cho chị lãnh xe ra đi mua bán trái cây, ông D đồng ý, công an không không ý nên chị chưa giao đủ tiền. Do vậy, hai bên không thỏa thuận được, chứ không phải chị bỏ ra về không chịu thỏa thuận.

Thương tích do tai nạn giao thông này cũng không đến nỗi nghiêm trọng phải đi lên bệnh viện Chợ Rẫy, chuyển qua bệnh viện Chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh, mà theo nguyên tắc và thực tế điều trị chỉ cần đến bệnh viện huyện Gò Công Tây gần nơi xảy ra tai nạn, nếu có vượt khả năng chuyên môn thì sẽ chuyển lên bệnh viện đa khoa Tiền Giang mới đúng quy định. Cho nên, ông D tự ý vượt tuyến thì phải tự chịu các chi phí phát sinh.

Ngoài ra tại buổi hòa giải ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, chị L thống nhất đây là lỗi của chị, chị đồng ý bồi thường chi phí 12.000.000 đồng (trong đó tiền thuốc là 9.700.000 đồng và 2.300.000 đồng tiền xe), các khoản khác yêu cầu là đúng nhưng hoàn cảnh kinh tế khó khăn chị không thể bồi thường được, đề nghị Tòa án xem xét.

Tại phiên tòa ngày 12/10/2021, chị L thống nhất bồi thường toàn bộ tiền thuốc, tiền chi phí đi lại và tiền dưỡng bệnh như phía nguyên đơn tổng cộng là 15.095.000 đồng, các khoản khác chị không đồng ý do hoàn cảnh kinh tế của chị rất khó khăn, đi bán vé số nên không có khả năng để bồi thường.

Cũng tại phiên tòa ngày 12/10/2021, bà U và chị L thống nhất yêu cầu tạm dừng phiên tòa để hai bên tự hòa giải, chị L hứa đem 03 khoản tiền nêu trên giao cho ông D tại phiên tòa vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 18/10/2021, nếu chị L không thực hiện được thì chị L yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết như lời trình bày của chị L trên và tùy Tòa án quyết định, bà U đồng ý cho chị L vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 18/10/2021 giao cho ông D 15.000.000 đồng thì sự việc kết thúc, nếu chị L không thực hiện đúng lời hứa thì sẽ yêu cầu giải quyết như yêu cầu khởi kiện trước đây. Tuy nhiên, chị L đã không đến Tòa án ngày 18/10/2021, phiên tòa xét xử sơ thẩm tiếp tục.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm:***

**Về thủ tục tố tụng:** Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước khi xét xử tuân thủ đúng theo quy định.

**Về nội dung:** Đề nghị Hội đồng xét xử xác định toàn bộ lỗi gây ra là do chị Nguyễn Thị Trúc L và chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông D. Đề nghị ghi nhận chị L đồng ý bồi thường cho ông D chi phí điều trị, chi phí đi lại, chi phí dưỡng bệnh; Buộc chị L phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông D thu nhập bị mất, chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc người bệnh và một phần tiền tổn thất tinh thần.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Đặng Văn D khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Trúc L yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của ông D đối với chị L, buộc L phải bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm các khoản với tổng số tiền 24.595.000 đồng do va chạm xe xảy ra ngày 15/10/2020 tại đường huyện lộ 15. Nhận thấy, sau khi sự việc xảy ra thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây tiếp nhận hồ sơ và quá trình điều tra công an huyện Gò Công Tây đã lập biên vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Nguyễn Thị Trúc L (bút lục số 63). Đồng thời, tại Biên bản hòa giải ngày 06/01/2021 (bút lục 59, 60), chị L cũng thừa nhận việc va chạm xe là hoàn toàn do lỗi của chị. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Chị L có đủ năng lực trách nhiệm bồi thường theo quy định tại khoản 1 Điều 586 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa, chị L thống nhất bồi thường cho ông D tiền biên lai viện phí và tiền thuốc là 10.945.000 đồng, tiền xe khám chữa bệnh là 3.150.000 đồng và chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện là 10 ngày (từ ngày 15/10/2020 đến ngày 24/10/2020): 1.000.000 đồng (100.000 đồng/ngày), tất cả tổng cộng là 15.095.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với tiền mất thu nhập là 3.000.000 đồng trong thời gian 15 ngày. Xét thấy, theo giấy ra viện ngày 16/10/2020 thì ông D nằm viện từ ngày 15/10/2020 đến ngày 24/10/2020 và theo lời dặn của Bác sĩ thì ông D được nghỉ dưỡng 07 ngày từ ngày 25/10/2020 đến 31/10/2020 (bút lục 49). Như vậy, thời gian ông D không đi làm được là 17 ngày. Ông D ở địa phương làm ruộng, đồng thời ông D cũng làm phụ hồ để kiếm thêm tiền trang trải cuộc sống gia đình. Số tiền công làm phụ hồ/ngày được địa phương xác nhận là khoảng 200.000 đồng/ ngày. Do đó, có cơ sở chấp nhận cho ông D số tiền thu nhập bị mất trong 15 ngày  $15 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} = 3.000.000 \text{ đồng}$  theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị 10 ngày (từ ngày 15/10/2020 đến ngày 24/10/2020): 1.500.000 đồng (150.000 đồng/ngày). Qua xác minh tại địa phương thì lao động phổ thông (làm thuê ở địa phương không yêu cầu trình độ) vào khoảng 200.000 đồng đến 300.000 đồng/ngày, ông D yêu cầu như trên là có căn cứ theo quy định tại điểm c Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 5.000.000 đồng. Qua hồ sơ vụ án thể hiện, mặc dù tai nạn xảy ra là do lỗi của chị L nhưng đây là lỗi vô ý, ông D quá trình giải quyết vụ án không có chứng cứ gì để chứng minh ông bị tổn thất về mặt tinh thần do tai nạn mà chị L gây ra làm cho ông xấu hổ dẫn đến thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, ông D bị gãy tay, sức khỏe bị giảm sút, cũng phần nào ảnh hưởng đến đời sống tinh thần hàng ngày của ông D.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông D số tiền bù đắp tổn thất tinh thần là hai tháng lương tối thiểu tương đương 1.490.000 đồng x2 tháng = 2.980.000 đồng.

Từ những phân tích trên, nghĩ nên chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn D với tổng số tiền là 22.575.000 đồng (Trong đó tiền chi L tự nguyện bồi thường là 15.095.000 đồng, tiền chi L phải có nghĩa vụ bồi thường là 7.480.000 đồng).

[3] Về án phí: Chị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ông D thuộc trường hợp được miễn nộp án phí nên không phải chịu án phí.

Quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: - Khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 2 59 của Bộ luật tố tụng dân sự Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Các điều 584, 584, 585, 586, 588, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên Xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn D.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Trúc L tự nguyện bồi thường cho ông Đặng Văn D số tiền 15.095.000 đồng.

Buộc chị Nguyễn Thị Trúc L có nghĩa vụ bồi thường cho ông Đặng Văn D với tổng số tiền 7.480.000 đồng.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trúc L có nghĩa vụ nộp 1.128.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

*“Trường hợp bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

3. Án tuyên có mặt ông D, bà U, vắng mặt chị L. Ông D (đại diện ủy quyền là bà U) có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị L vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

**Phan Thị Kiều Oanh**